

Phụ lục 01
DANH MỤC THUỐC

(Kèm theo Thông báo số 1674/TB-BVT ngày 09/6/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất ⁽¹⁾	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Nhóm thuốc ⁽²⁾	Đơn vị tính	Số lượng
1	GE01	N-Acetyl DL-Leucin	500mg	Uống	Viên	2	Viên	22.000
2	GE02	Ketoconazol	100mg/5g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	4	Tuýp	1.500
3	GE03	Rotundin	60mg	Uống	Viên	4	Viên	30.000
4	GE04	Acid ursodeoxycholic	250 mg	Uống	Viên	4	Viên	5000
5	GE05	Dung dịch lọc máu liên tục	(555ml Dung dịch điện giải + 4445ml Dung dịch bicarbonat)/ 5000ml, 5000ml	Tiêm truyền	Dung dịch thẩm phân	1	Chai/lọ/túi/ống/gói	2.500
6	GE06	Ivabradin	5mg	Uống	Viên	1	Viên	12.000
7	GE07	Immunoglobulin	Mỗi 50ml dung dịch chứa: Tổng protein 2,5g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 10mg/l	Tiêm truyền	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	1	Chai/lọ/túi/ống/gói	50
8	GE08	Acid salicylic + Betamethason dipropionat	(450mg + 9,6mg); 15g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	4	Tuýp	1.000
9	GE09	Calci carbonat + vitamin D3	1250mg + 125IU	Uống	Viên	4	Viên	180.000

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất ⁽¹⁾	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Nhóm thuốc ⁽²⁾	Đơn vị tính	Số lượng
10	GE10	Amikacin	500mg/2ml, 2ml	Tiêm/ Tiêm truyền	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	2	Chai/lo/túi/ống/gói	12.000
11	GE11	Racecadotril	10mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	1	Gói	3.000
12	GE12	Tegafur-uracil	100mg + 224mg	Uống	Viên	2	Viên	9.000
13	GE13	Betamethason	0,5mg/1g, 30g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	2	Tuýp	2.000
14	GE14	Nitroglycerin	5mg/5ml	Tiêm/ Tiêm truyền	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	4	Chai/lo/túi/ống/gói	2.500
15	GE15	Bicalutamid	50mg	Uống	Viên	1	Viên	700
16	GE16	Salbutamol	2,5mg/2,5ml; 2,5ml	Khí dung	Dung dịch/Hỗn dịch khí dung	4	Chai/lo/túi/ống/gói	70.000
17	GE17	Nefopam	20mg/2ml, 2ml (dạng muối)	Tiêm/ Tiêm truyền	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	4	Chai/lo/túi/ống/gói	15.000
18	GE18	Sofosbuvir; Velpatasvir	400mg, 100mg	Uống	Viên	5	Viên	4.800
Tổng 18 khoản./.								

Ghi chú: (1): Hoạt chất ghi tại cột này là các dạng đồng phân hóa học hoặc các dạng muối có cùng tác dụng dược lý, tác dụng điều trị của được chất.

(2): Công ty có thể báo giá các thuốc có nhóm TCKT khác với TCKT tại cột này.